CAN THU MUOI BAI SO ONE 2150 — MỖI SỐ 5 XU — NGAY THU BA 20 MAI 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

BARO

Một năm..	6$ 00	6 $ 80	6 $ 80	6 $ 30	6 $ 50	12$ 00
Các làng và	»	8 . 00	8 . 00	8 . 00	8 . 00	»
Các công-sở	»	»	»	»	»	»
Sáu tháng..	3 . 00	3 . 50	3 . 20	3 . 20	3 . 50	6 . 00
Ba tháng . .	1 . 50	1 . 75	1 . 60	1 . 60	1 . 85	3 . 00
Một tháng..	0 . 50	0 . 60	0 . 55	0 . 55	0 . 60	1 . 00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

INDOCHINE N°2245

ANNONCES
Décomptées à raison de 5 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 045 de large.
Une seule insertion. . . . 0 $ 50 la ligne
Par contrat annuel
Par mois selon le nombre d'insertions. . . . . 0 $ 15 la ligne
Réclames dans la 1re page. . . . 20 la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants.

LỄ KỲ-YÊN

Năm nào cũng cứ đến mùa này thì đến chùa am tinh dâu cũng thấy khói hương nghi ngút, chuông trống rập rinh, thiện-nam tín-nữ, con công cái bàn, hương hoa quả phẩm, mũ mã vàng bạc, rủ nhau lũ lượt đi lễ bái, gọi là lễ tiền quan ôn, để kỳ yên trong mấy tháng hè này. Không biết cái tục lệ cúng ấy phát khởi từ đời nào, xuất ở kinh-điển nào, xét cái tâm-lý của người mình, và theo cái tục truyền ở nước mình, hình như hằng năm trong mấy tháng hè, Thượng-đế có sai mấy vị hung-thần gọi là quan ôn, chia nhau đi khắp trong địa-giới, để giải rắc các thứ tật bệnh và các sự tai nạn cho nhân-dân. Các vị thần ấy, đều ác độc dữ tợn, dáng ghê dáng sợ, cho nên hàng năm đến đầu tháng tư ta, phải lo cúng lễ khẩn-cầu, gọi là lễ tiễn quan ôn, hay là lễ kỳ-yên, nghĩa là dâng lễ vật cho các vị thần ấy, cầu khẩn ngài nhận lễ vật ấy của mình, rồi đi nơi khác để cho trong nhà khỏi tật dịch mà được bình yên trong mấy tháng hè này. Tục lệ cúng ấy thật là phổ thông ở trong xã-hội mình, từ thành-thị cho đến thôn quê, đâu đâu cũng như thế cả.

Than ôi! cái lòng mê tín của người mình sâu đến thế nào! vì cái lòng mê tín ấy, cho nên phàm trăm việc ở đời, điều hay cũng như điều dở không tin ở việc người, mà cứ tin ở sức giới; không tin những sự hiển hiện, mà cứ tin những sự diễu-mang, tức như cái tục lệ cúng kỳ yên khi bắt đầu mùa hạ này, thật là một việc cử động rất vô lý, mà đáng buồn cười vậy.

Người ta ở đời, sống chết là sự thường, mà khỏe yếu là tại mình, biết giữ gìn cẩn thận thì thường được khỏe mạnh, không biết giữ gìn cẩn thận thì thường hay yếu đau, đó là lẽ thường. Còn những khi khí giới thay đổi, mưa nắng không thường, nhẹ thì làm cho người ta váng mình sốt mẩy, chóng mặt nhức đầu, nặng thì sinh ra những bệnh dịch lệ truyền nhiễm rất là gớm ghê, đó lại là một việc hiển nhiên rất dễ hiểu. Nhất là về buổi cuối xuân đầu hạ, khi giới dương-gôn hòa mà đổi ra nóng nực, người ta đương buổi bắt đầu sang mùa hạ, chịu khí nóng chưa quen, cho nên thường hay khó ở; khi giới thay đổi đã mạnh, thì người ta tật bệnh tất nhiều. Vả lại xứ mình ở vào gần nhiệt-đái, độ nóng cũng cao, cho nên trong mấy tháng hạ, thường nhiều chứng bệnh hơn mấy tháng khác trong năm, đó lại là cái lẽ rất minh bạch, không còn phải nghi hoặc gì nữa. Sau hết lại còn một cớ này nữa, cũng đủ làm cho người mình hay sinh yếu đau trong mùa hạ: người mình tính chất đã quen cẩu-thả, mà hạng người cực khổ lại chiếm số nhiều, nhà cửa chật hẹp, ăn ở chen chúc, trong buổi khí giới ôn hòa, thì còn có thể qua loa chịu được, đến mùa hè nắng nực, khí giới đã nóng, hơi người lại nhiều, thở hút không đủ phép vệ-sinh, ăn ở không hợp cách vệ-sinh, cho nên trong mấy tháng hè, ở những nơi tụ hội đông người, thường hay sinh ra tật dịch.

Thế mà người mình không chịu xét thấu đến các duyên cớ ấy, bỏ cả những việc thiết thực nên làm ở mình, mà nhất khái trông vào thần lực, muốn lấy cầu khẩn mà được phúc, muốn lấy lễ vật mà chuộc họa, không nghĩ rằng việc qui thần vốn là huyền-bí, không có chứng cớ gì đủ tin : vì phỏng như quả có thần ôn, quả có lệnh Thượng-đế sai đi hành hung trong thế giới, thì sống chết đã có mệnh giới, tránh sao cho thoát ; vả lại thông minh chánh trực mới gọi là thần, có lẽ nào vì tình điện, vì đút lót, vì tư mà quên công, tham tế mà trái pháp, quen thói dối trắng thay đen, chưa sinh chưa tử như những tham-quan ô-lại ở cõi dương-thế này ư ? Sao lại còn cứ giữ cái lòng mê tín, đã tốn tiền bạc phi thì giờ mà lại khư khư giữ lấy cái thói man già lăng chế cười thế.

Chánh-phủ Bảo-hộ vẫn lưu tâm về việc cứu tai tuất bệnh để thêm phúc thọ cho nhân dân, trong mười mấy năm nay cách thức vệ sinh, phát minh lại càng rộng, thi-hành lại càng nghiêm, khoa y-học thì chú-ý nghiên cứu về các môn tật dịch, bài thuốc hay và cách chữa mới có hiệu nghiệm cũng rất nhiều, đó thực rõ ràng ở trước con mắt người mình ai mà chẳng thấy. Người mình tưởng nên bỏ cái lòng mê tín cũ mà tin khoa-học mới. Cái tính cẩu-thả, là bệnh chung của người mình trước hết phải trừ bỏ đi : Những người lắm tiền sẵn bạc, ở vào cái địa-vị phong-lưu, thì lối cư xử, cách ăn uống, khó gì mà không theo được phép vệ-sinh ; còn đến những người nghèo túng, tuy bị cái tình cảnh bó buộc, không được nhà cửa cao rộng, ăn ở thư sướng, nhưng cũng tùy cái sức mình, hết lòng giữ gìn, ăn ở sạch sẽ, thì tự khắc trong mình được mạnh khỏe luôn luôn, tránh khỏi được cái nạn tật dịch yểu trát, không cần phải tiễn thần ôn mà thần ôn cũng không dám đến, không cần phải lễ kỳ yên mà trong nhà thường được yên vui, không những là trong mấy tháng hè khỏi lo cái nạn dịch lệ, mà quanh năm chắc cũng bớt cả cái khổ quặt quẹo yếu đau.

H. T. B.

MỖI TUẦN LỄ MỘT CHAI BIA

Trong một tờ báo Tây mới đây có đăng tin sau này cũng buồn cười :

M. O'Grady, mộng bổ đại-sứ nước Anh ở Pétrograd sắp đi cung-chức. Ông đi xa, có lẽ nhiều người cũng tiếc, vì nếu ông chẳng được tất cả mọi người đều tiếc, thì cũng được bọn lính cảnh-sát canh ở khu ông ở tiếc ông.

Tại làm sao mà tiếc ? Xin xem câu chuyện sau này thì rõ : Ông O'Grady tính thích ở chỗ thoáng khí, bởi thế cho nên mùa nào cửa sổ nhà ông cũng mở rộng.

Một buổi chiều kia, có người đến gõ cửa, ông thân hành ra mở, thì thấy một thầy lính cảnh-sát :

— Thưa ngài, ngài quên chưa đóng cửa sổ, coi chẳng kẻ trộm nó lẻn vào trong nhà.

Cảm ơn lòng tốt của thầy. Thầy uống một chai bia nhe

Thầy cảnh-sát làm kiểu-cách một tí, rồi uống hết chai bia.

Tám ngày hôm sau, thầy ta lại đến mách cửa sổ quên không đóng, thì lại được uống một chai bia nữa. Mỗi tuần lễ lại mách một thế, mà tuần nào lại, chủ-nhân cũng đãi một chai bia.

Được ít lâu, M. O'Grady đi chơi xa một tháng. Bữa ông vừa về nhà được một chốc, cửa lớn cửa nhỏ còn đương chưa mở, bỗng thấy có người gõ cửa. Ông ra mở cửa, lại thấy một người cảnh-sát :

— Xin ngài tha thứ cho, người lính canh ở bộ này trước tôi, có bảo tôi rằng mỗi tuần lễ ngài quen lệ bỏ ngỏ cửa sổ một lần, mà phải nhờ đến nhắc ngài. Vậy mạn phép đến hỏi ngài, hôm nào thì ngài bỏ ngỏ cửa ?

Ông O'Grady mỉm cười, và lại tặng một chai bia.

Nay ông O'Grady phải bỏ đi nơi xa, thì chắc bọn lính cảnh sát ở đây cũng tiếc lắm chứ chẳng không.

VƯỢT QUA THÁI BÌNH-DƯƠNG BẰNG MỘT CÁI THUYỀN BUỒM

Một người Nhật tên là H. Hiroshi mới dùng một cái thuyền buồm đi từ Nhật sang Mỹ. Thuyền ấy có 20 tấn.

Người ấy khởi hành ở Kochi (Nhật) vượt qua Thái-bình-dương, nghĩa là 9.000 kilomètres, mất 85 ngày thì tới bến Seattle

Lần này là lần đầu có một người vượt qua Thái-bình-dương bằng một cái tàu nhỏ như thế. Cái thủ-đoạn của người Nhật này cũng đáng khen bằng việc M. Alain Gerbault vượt qua Đại-tây-dương năm ngoái, song M. Alain Gerbault đi có một mình ; chứ như người Nhật này có người em ruột và bốn người thủy thủ đi với, song ta cũng xin nói rằng trong bốn người thủy thủ ấy, ba người chưa từng đi đâu xa bao giờ.

CẢI CHÁNH SÁCH CỦA NƯỚC PHÁP NAY MAI

Quan Herriot có nói với nhà phóng-sự của báo *Matin* mấy lời sau này :

Điều cốt yếu ngày nay là cải chánh-sách ngoại-giao. Nếu không trù tính làm sao cho đối với Âu-châu và thế-giới nước Pháp được thành thơi thì không sao nói chuyện thanh giảm mọi sự nặng-nề của nước Pháp về đường binh-vụ và về đường tài-chánh được. Cứ kể ra cái nỗi đau đớn của nước Pháp cũng đủ khiến cho không ai trách bị được nữa rồi. Nhưng tôi tưởng nước Pháp có thể vừa đòi được nợ của mình, mà lại giúp cho cuộc tu-phục của Âu-châu và cuộc hòa-bình của thế-giới nữa. Ta phải gắng sức mà hiểu các nước khác. Hai nước cùng được tự-do, thì tất là đồng tâm hiệp ý với nhau được. Ta biết rõ sự khẩn nhu và nỗi khó khăn của nước Anh, thì tự khắc hai nước đồng tâm hiệp ý với nhau. Ta cũng hiểu quốc-dân Hoa-kỳ. Nước ấy cũng vì biết cố gắng lạ lùng, nên trở nên một nước tối yếu về đường chánh trị. Đối với nước Đức, ta cũng không nên khai-luận cả toàn thể. Ta cũng nên phân biệt mới được, các đảng dân-chủ hiện nay bị cái họa « quốc-dân » đè nén. Ta nên tán-trợ cho đảng ấy, vì đảng ấy có ích cho cuộc hòa-bình. Ta hãy nên bỏ dắp cho cái cơ sở nước Pháp được vững bền, rồi mới có thể lo đến mọi việc cải lương ở trong được.

Thế nào là đẹp ?

Ta hay bảo : người này đẹp, cái kia đẹp, song nếu ai hỏi ta : đẹp là thế nào ? vì lẽ gì mà cho là đẹp thì tất ta phải luống cuống không sao trả lời được. Ta chỉ nói được rằng đẹp là vì đẹp mà thôi. Cái nghĩa chữ đẹp thật là huyền-diệu uyên-thâm, ta có thể cảm mà biết, nhưng đến lúc đem phô diễn cái ý tưởng của ta ra cho người biết thì ta không đủ sức. Cái gì đẹp là cái ấy có thể làm cho ta hoa mắt, ta mê hồn, song cái đẹp ấy lại không phải là bao giờ cũng đẹp, đối với ai cũng đẹp, có lắm cái ta cho là đẹp mà người lại cho là xấu, ta cho mất phượng mày ngài, răng đen rưng rức là đẹp, mà người Âu-tây lại cho thế là xấu thì sao.

Ta nói : lời nói hay, tư-tưởng đẹp. Tư-tưởng sao lại đẹp ? Nếu cái gì đẹp là lộng lẫy, nếu chỉ cái gì làm cho ta thích con mắt mới là đẹp thì sao tư-tưởng lại đẹp được ? Tuy rằng cái đẹp nói đây là cách đẹp thuộc về ý chí mặc dầu, nhưng mà cái đẹp này cũng không khác gì cái đẹp trước, cũng vẫn không nhất luật bao giờ cũng đẹp, vẫn có người không lấy làm thích. Vậy thì thế nào mới là đẹp ? cái gì mới là tuyệt đẹp ?

Trong người ta vốn có một cái khe đẹp. Cái ấy đẹp đẩy, đẹp là vừa ý ta, vì ta quan-niệm cho thế là đẹp, vì trong trí ta có cái đẹp tương tự như thế. Có nhiều vật nếu cứ để nguyên hình thì xấu xa, song nếu ta trông qua đi một lượt mem hay phả đi một lượt sơn thì lòng lấy đẹp mắt ưa nhìn ngay, c- phong cảnh nếu cứ để con mắt thường mà nhìn thì không có vẻ gì là vẻ nên thơ cả, mà đem kính đeo vào mắt hay nhìn qua kính mà ngắm cảnh thì cảnh thấy như hoa như gấm đẹp đẽ lạ lùng. Ấy cái mặt kính, cái nước mem, cái nước sơn ấy là cái trí tưởng-tượng của ta đó. Ta được nhờ trí tưởng-tượng mà có nhiều cảnh vật đẹp làm cho khe đẹp, song cái trí tưởng-tượng chỉ nên vừa phải thôi, nếu tưởng-tượng quá thì làm mất cái tư-tưởng đẹp của ta đi. Đồ vật kia sơn một hay hai nước thì đẹp mà đem sơn mãi đến sáu bảy nước thì ra đeo lối không đẹp nữa. Ta dùng kính để ngắm cảnh, dùng một kính thì cảnh nên đẹp, dùng nhiều kính chồng chất với nhau t i trông không rõ cảnh nữa, cảnh đã như thấy mơ hồ vậy. Cho hay ta muốn cho một vật gì thật đẹp, đẹp mà không lầm, mà ai cũng chịu rằng đẹp thì phải trông cái vật ấy bằng cái đẹp của nó chứ không phải bằng cái ý đẹp của ta. Nhưng muốn trông được như thế thì trước ta phải có cái khe đẹp, cái tư-tưởng đẹp tính tưởng đã. Ấy hễ ta càng có nhiều tư-tưởng bao nhiêu thì ta càng nhìn rõ cái đẹp bấy nhiêu đó.

Ta thấy vật kia mà cho là đẹp thế là ta so sánh cái vật ấy với vật khác, muốn cho sự so sánh ấy không lầm thì ta phải có cái tư-tưởng đẹp cũng ngang với cái đẹp kia mới được. Một nước không có người đẹp thì trông được đã là đẹp, một nước mà ai cũng đẹp cả thì người đẹp nhất phải là người đẹp tất cả các cái đẹp kia. Tại sao ta viết được những câu văn tuyệt bút ? há chẳng phải vì ta có nhiều cái ý hay ý đẹp ở trong tư-tưởng ư ? Vậy thì ta muốn cho biết được cái đẹp, hiểu được cái đẹp lắt ta phải gom nhặt sao cho có nhiều cái tư-tưởng về sắc đẹp, cái ý chí về sự đẹp. Ta phải làm sao cho cái khe đẹp ở trong người ta được phong-phú. Ta càng có nhiều cái tư tưởng đẹp bao nhiêu thì ta càng biết cách làm người bấy nhiêu, mà cái nhân-phẩm của ta càng được cao tăng bấy nhiêu. Một nhà tài-sĩ Tây có câu : cái gì ngẫm nghĩ kỹ t i tất là biện bạch được, ta không biện bạch được cái đẹp là ta không có cái tư-tưởng về cái đó, Vũ-trụ mênh mông bát ngát kia không có gì là lạ đâu, chỉ có cái đẹp đó thôi. Ta cố sao cho cái tư-tưởng về cái đẹp tuyệt cao thì tức là ta đã bước được một bước dài ở trên con đường tiến-hóa vậy.

Đỗ-hoa-Trang

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Câu đố

Mình tròn trùng trục, quần khắc kỷ lân, chết đến bản-thâu hãy còn chèo bẻo ? — (Là con ốc nhồi. Khi người ta bỏ nó vào nồi luộc, thì nó há mồm mà vẫn có tiếng nghe xèo xèo như tiếng reo).

Vừa bằng dừa bẻ lên ba, thắt lưng con con chạy ra ngoài đồng ? — (Là bò ma).

Thân em phận mỏng như tờ, thế gian ai cũng đắt tên hai lần, tìm nơi quân tử gởi thân, nào ai có biết quê quán nó gần hay xa ? — (Là con chuồn chuồn).

Trong trắng ngoài xanh, ở giữa đóng đanh hai dấu trống bằng ? (Là miếng trầu không)

Mẹ đi trước đánh bồng đánh bạc, con đi sau, vừa bắt vừa reo ? (Là con gà mái gọi con).

Mồm bò chẳng phải mồm bò, lại mồm bò ? (Là con ốc nhồi).

Cẩu bạch mà bắc qua sông, trâu ăn trâu đói, nghé nằm nghé no. (Là dệt cửi).

Đinh-văn-San.

Nhân tiện xin cải-chính câu đố đăng trong số báo 19 janvier 1924 : Đầu làng có đôi gươm sừng, cuối làng có là cỏ xanh, giữa làng có ông Bành-tổ (Là thằng bé cưỡi trâu). Trước chép lầm là : Đầu làng có đôi gươm vàng, vân vân.

Trẻ con trong nhà

PHẢI NÊN DẠY CHO BIẾT THỨ TỰ CÁCH ĂN ở

Dạy trẻ con cốt phải dạy cho biết sự sạch sẽ làm đầu, vì đứa trẻ bao giờ cũng hạm chơi, bất cứ bẩn thỉu, mà sự bẩn thỉu quen, trước là hại đến tâm tính của con người. Tây có câu phương ngôn nói rằng : « Sự sạch sẽ là mẹ đẻ sự sức khỏe ». Người bẩn thỉu quen, đến khi không ỏn tâm-tính cũng bẩn thỉu, quan hệ cho một đời người, vậy thì điều sạch sẽ là điều thứ nhất trong nhà thường ngày; buổi mai sớm dậy, luyện cho trẻ con phải biết cách tự mình làm lấy, như là phải xúc miệng, phải rửa mặt, sau bảy tuổi đã tập học hành, giờ ăn, giờ học đúng lệ cho quen, khi chơi cho có chừng có đối, áo quần đừng để rách rưới, mỗi ngày phải tắm một lượt, khi đi ngủ nhắc rửa chân, cấm đồ ăn, tay phải cho sạch, nếu bẩn thì đừng cho ăn, tự khắc dứa trẻ con phải vâng theo lời dạy bảo.

Điều thứ hai : muốn dạy cho tâm-trí trẻ con được ngay thẳng, thì nhất thiết những vật gì của ai, không đặng tự tiện mà lấy đi, không xin phép với người lớn trước, hoặc tới nhà ai, cấm không cho ba cây gì quả gì của người cũng bái, có đứa trẻ đã phá hại cây quả người ta, về nhà mách lại với mẹ, bà mẹ còn khen con giỏi, con tài, lắm sao con lại hái đặng, như thế là dưỡng thành cái tính tham-lam cho trẻ con, thật lại người lớn cả, nguyên cái tính trẻ con có tham, cũng là tính tự-nhiên, chớ không phải cố tham lam, cũng như cái tính ác, là ác tự-nhiên, hãy xét những đứa mới biết thông hiểu, thấy ai cầm vật gì cũng đòi, thấy con chim con chuột, hay cái hoa cái nụ, đã cầm lấy thì muốn xán đồ, dứt xé cho hư hỏng mới chịu nghe, sao vật gì khi xin người ta đặng thì biết ơn, khi nào đi lại không biết tiếc, cái đó đủ chứng rằng trẻ con đầu tham đầu ác, đều không có cơ tâm hết thảy, tham ác một cách vô tâm, chỉ theo cái vật dục của đời sai khiến đó mà thôi.

Điều thứ ba : là có ngăn nắp, những đồ dùng hay đồ chơi, phải biết của qui của hèn, vật thanh vật thô, để phòng khi dùng cho có thứ tự, áo quần thường dùng, dạy cho biết để có nơi có chỗ, mấy cái cũng biết ; dứa trẻ con đã đi học, thì cái áo quần mặc đến nhà trường, cái nào mặc ở nhà phải nhất định, khi về nằm ngồi nhăn nhó, tối ngủ phải kiếm chỗ mình thường nằm, chớ không đặng bẻ đâu nằm đó ; bữa ăn người lớn ngồi trên, người nhỏ ngồi dưới, không nên cho ăn nhiều, chỉ thường đủ phần, để tiêu hóa cho dễ, ăn lắm thức phát bệnh, vì ngon miệng no ruột không biết, tục ngữ có câu : « đói nhọc lo, no khó chịu », đói nghĩa là nhịn một vài miếng chẳng làm sao, cố cho đầy bọc chứa lách-ách mang không nổi, tham thực cực thân, trẻ con đã hiểu đâu câu ấy.

Điều thứ tư : tính trẻ con là thuộc tin, những người lớn đối với trẻ con, phàm cái gì đã hứa lời cho, thì phải giữ lời, vì dụ như nói cho đi xem hát, cho đồ chơi, cho vật ăn, vân vân... không đặng thảo trộn đổi lời hứa của mình, nói cho rồi lại không cho, làm cho đứa trẻ con nghi đa mộ vài lần cứ như thế, sau dạy về cũng không công hiệu gì nữa, vì hẳn nghi lời nói ấy chẳng qua cũng là lời nói phỉnh phờ, không có chắc-chắn vào đâu, người lớn nói đặng, thì người nhỏ nói cũng đặng, lớn làm sao thì nhỏ bắt chước làm vậy.

Lại còn nói với trẻ con, không nên nói chuyện ma qui, sự ấy là một sự mập mờ, không có bằng chứng đích-xác, trẻ con trí thức còn non, thì nó yên trí là có ma qui sống như người ta cả. Lắm nhà trẻ con thấy trời tối, cây rung là đập sạt sạt, mà mất cả hồn vía, thậm chí ra trước thềm, sau hè nhà, cũng không dám đi, tin lắm sợ lắm, đều sinh tính yếu ớt ra cả.

Điều thứ năm : đối với trẻ con, chớ nên quá yêu quá chiều, thì sinh tính lớn dễ, mà cũng chớ nên nghiêm khắc, đập đánh dọa nạt lắm, mất cái tính trìu mến của đứa trẻ con, cho nên bày sự thưởng phạt làm cho vui lòng, biết vâng lời thì thưởng, không biết vâng lời thì phải phạt : phạt qui, phạt đứng, không cho đồ ăn, không cho đồ chơi, thế là đủ, k i đương phạt không nên pha trò rỡn cợt, vì trẻ con thấy thế thành ra không sợ, khi đương thưởng, đừng nên lấy cớ lỗi trước mà kể lại, vì nếu có lỗi mà vẫn được thưởng, thì cái phần thưởng ấy chẳng có giá-trị gì.

(*Còn nữa*)

Đạm-Phương nữ-sử

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

CUỘC BAY VÒNG THẾ-GIỚI

Tin Cordova. — Vì giờ bão nên các phi-hành gia Hoa-kỳ không bay đi Kurile được. Hễ giờ bão ngớt thì ngày mai sẽ khởi-hành.

Tin Tokio. — Xã Machinche là nơi các phi-hành gia bay vòng thế-giới định đỗ xuống nay mai bị hỏa-tai dữ-dội. Hai ng in tư gia, các công-sở, các nhà ngân-hàng đều bị cháy. Vì vậy phải hoãn việc dự bị để nghênh-tiếp các phi-hành-gia.

Tin Haida. — Có lẽ các phi-hành gia tới Paramachiru vào hồi từ ba giờ đến năm giờ chiều.

(Thứ ngày 17 và ngày 18 Mai)

TÔN-DẬT-TIÊN VÀ NAM CHÁNH-PHỦ

Tin Hongkong. — Tôn-dật-Tiên đau ốc. Bệnh nặng.

Lại tin Hongkong. — Viên thư-ký của Tôn-dật-Tiên có nói : Tôn vẫn sống. Tôn bị cảm xoàng hiện đã mạnh, chỉ có ốm đau. Nhưng thiên-ba đón rằng Tôn mắc bệnh đau ốc rất nặng.

Căng tin Hongkong. — Nếu Tôn-dật-Tiên chết, thì quyền chính ở Quảng-đông lại về tay chánh-phủ Bắc-kinh. Nam chánh phủ gần đến lúc phá sản, những người đông chi với Tôn không chắc có đủ thế lực mà giữ vững chánh-phủ được nào. Đã mấy tháng nay chỉ trông vào việc thuốc phiện lâu mà thôi, mới có tiền đủ chi dụng. Chẳng bao lâu chính-phủ cũng phải thất quản về. Mà nếu lính của Chen-Chiung-Hing không giữ gìn ngay, thì bọn ấy lại tác-phá dân gian.

Cuộc thi thơ

Của Nhà-nại-Quyền nữ-sĩ

MMCDIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo gây từ Lý Trần-tông.
Đường áo một màu lương mục tốt,
Hồ lâu đôi bóng nguyệt lồ lồng.
Bảng bia trơm để danh rồng rỡ,
Non nước quanh chầu cảnh Nhị Nùng
Phú-mỹ cung tường còn vạn cổ,
Gió nào lay được Thái-sơn lòng.

MMCDIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu thánh đài còn vững núi sông,
Mấy nhận cung tường, bằng trạch Lỗ,
Một nền đạo thống tựa non Nùng.
Gác soi khuê ánh hồ in nguyệt,
Bia chạm quy văn điển đầu rồng.
Văn ấy xưa nay ai cũng trọng,
Nhị hà còn nước cảnh còn sùng.

Lang-văn. Vũ-văn-Bân
107, Bd Chavassieux, Haiphong

MMCDV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Hà-nội là nơi miếu vũ chung.
Đôi ngả non sông dai về học,
Một nền thi-lễ lửa hương nồng.
Tường in Nhị-thủy màu thu gợi,
Cột ngất Nùng-sơn bóng nguyệt lồng.
Luân-lý chưa mờ gương giáo-dục,
Nho-phong giữ thỏi cõi Nam-phong.

Nguyễn-giảng-Tụng
Làng Phương-xá, Hải-dương

MMCDVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đạo thánh rừng nho kỷ-niệm chung.
Đàn Hạnh hương xông lừng bệ Lý,
Các Khuê sao tỏ sáng kinh Đông.
Cung tường khắp rạng gương Nùng
Lễ giáo cùng tô vẻ Lạc Hồng. [Nhị
Văng vẳng chuông vàng cùng tiếng [ngọc,
Đưa vang huyền tụng gió Nam-phong

MMCDVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đàn Hạnh hương đưa nức tấm lòng.
Rực rỡ bia Lê cùng tượng Lý,
Về vang sông Nhị với non Nùng.
Đế-vương dệt dấu tôn sùng cũ,
Hiền thánh bền ghi kỷ-niệm chung.
Trải mấy bể dâu nền vẫn vững.
Hồ thu vẳng vặc bóng trăng trong.

Nguyễn-phúc-Biệp
Làng Thượng-kiệm, Ninh-bình

MMCDVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu xây từ Lý-Thánh-tông.
Cửa Giám gió đưa hương lửa ngát,
Gác Khuê rồng hiện khói mây lồng.
Trăng soi ngàn đạo in Nùng Nhị,
Sấm dậy rừng nho mở Lạc Hồng
Âu Mỹ qua xem ai chẳng kính,
Một nền cổ-tích bảo-tồn chung.

Nguyễn-xuân-Kỳ
Làng Mộc-điền, Bắc-ninh

MMCDIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Này miếu từ vua Lý-Thánh-tông.
Rực rỡ gác Khuê trăng gió lộng.
Ngạt ngào cung Giám tỏa hương nồng.
Khơi nguồn Tứ-thủy dòng sông Nhị,
Dẫn mạch Ni-sơn ngọn núi Nùng.
Bao trải mưa Âu cùng gió Mỹ,
Càng tro như đá vững như đồng.

MMCDX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu thánh xây nền tự Lý-tông.
Tường Giám phối pha màu tuyết điểm
Gác Khuê mở tỏ bóng trăng lồng
Rừng nho hương thoảng trên sông Nhị,
[Nhị
Đàn hạnh hoa bay trước núi Nùng
Quốc học xưa kia còn dấu cũ
Ai ơi qua đó nhớ hay không.

Tô-hữu-Vân
Làng Huề-trì, Hải-dương

MMCDXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đền thánh anh linh có biết không ?
Phủ Việt tam cương dân giả phương
Cồn hoa ngũ tín ngọc bội hồng.
Chín từng trăng sáng soi hồ bạch,
Năm sắc mây che rạng bể nồng.
Ngoài rằng cung tường sao biết đẹp,
Muốn xem bảo ngọc phải xéo trong.

Vũ-quang-Nhiệp
Làng Thá trung, Ninh-bình

MMCDXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Sáng sủa trời Nam đã rạng đông.
Dựng cột cương-thường bồi mệnh [mạch.
Dẫu người tây bắc cũng tôn sùng.
Cây lồng đàn hạnh trăng in bóng,
Mây lẫn hồ tây nước vẫn trong.
Tinh cuộc trăm năm đà mấy chốc.
Sông Thu sông Nhị một dòng sông.

Vũ-ngọc-Huyện
Làng Thá trung, Ninh-bình

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 29 độ
15 giờ 30 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch
Thứ tư, 21 Mai 1924
St. Félix

Âm-lịch
18 tháng tư, năm Giáp-tí
Ngày canh-tí
Hành thổ. Sao cơ. Trực Nguy
kỵ Văn bắc
Tiết mão. Thu khúc

Giá bạc. — Kể từ ngày 20 Mai 1924, giá bạc ở kho Nhà nước định là 9 f. 10

Phi-tướng Pelletier d'Oisy tại Quảng-đông. — Quan Lãnh-sự Pháp ở Quảng-đông vừa diện trình quan Toàn-quyền rằng Trung-úy Pelletier d'Oisy đã tới Quảng-đông lúc 13 giờ hôm qua và định đến sang hôm nay hồi 6 giờ lại khởi-hành.

* * *

Lục bản-báo lần-hành lại được tin rằng trung-úy đã bay đi Thượng-hải sáng hôm nay lúc 6 giờ 15.

* * *

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm nay, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này :

Dụng thia khóa giả ăn cắp. — Trần-v-Nghĩa làm lính khố xanh, đóng ở đồn Đại-lý tỉnh Hà-giang làm thia khóa giả, thỉnh thoảng mở hòm sắt của quan đồn ăn cắp tiền khi thì 1, 2 đồng, khi thì 6, 7 đồng. Tòa án Trừng-trị tỉnh Hà-giang phạt Trần-v-Nghĩa 5 năm tù. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho xuống 3 năm tù.

Du đãng và ăn lường. — Trần văn Mận du đãng không chịu làm nghề-nghiệp gì, một hôm vào hàng cơm ở phố mới nói đối là đi phu ở Hà-giang về mua cơm và đồ ăn ăn rồi không có tiền trả, ù té chạy người nhà hàng cho người đuổi theo thì bắt được. Tòa án trừng trị Hải Phòng phạt 6 tháng tù cả hai tội. Tòa Thượng-thẩm y án.

Đẩy tờ bất lường. — Tên Nguyễn-ngọc-Lê đi ở kéo xe nhà cho M. Lê-bá-Hoan ở Haiphong có vay tiền trước 4 đồng. Ở được vài tháng, Lê đi chỉ bỏ lại 4 đồng trả chủ mà thôi. Tòa án trừng-trị Haiphong phạt 4 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

Tên Ng-văn-Đa ở kéo xe nhà cho một người mới được ít lâu, một hôm ăn cắp quần áo đồ đạc của chủ, mới tờ mờ sáng đã mở cửa trốn mất. Tên ấy trước đã can án hai ba lần rồi. Tòa án trừng-trị Haiphong phạt 1 năm tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

Biệt xứ chung thân. — Nguyễn-văn-Đức lần-cấp phải biệt xứ trong 5 năm, chưa hết hạn đã trốn về thành phố Ha phong. Sở mật-thám bắt được. Tòa án Trừng-trị Haiphong phạt tên ấy 6 tháng tù, khi hết hạn tù phải đi biệt xứ chung thân vì tên ấy trước đã 10 lần can án rồi.

Xin thôi không chồng án nữa. — Ngu-ễn-thị-Lục phải tòa án Trừng-trị Vientiane (Ai-lao) phạt 2 tháng tù án treo và 1/0 quan về việc hành-hung, trước đã có đơn xin chồng án. Nay luật-sư thay mặt ở tòa Thượng-thẩm xin thôi không chồng án nữa. Tòa Thượng-thẩm chấp cai đơn xin thôi không chồng án ấy. Tòa còn xử mấy việc nữa, song toàn những việc lầm thường cả.

Tòa án cai-trị. — Tòa án cai trị đến sáng ngày mai 21 sẽ họp tại tòa Thượng thẩm, do quan cố vấn Pichon chủ tọa.

Chỗ ngồi mát của người mình: cái cầu sông Cái. Báo *Eveil Economique* kỳ vừa rồi có đăng một bài rất lý-thú, tưởng nên lược thuật đại ý như sau này :

Bắc-kỳ có hai miền núi nghỉ mát là : Chapa và Tam-đảo. Nhưng mà người Tây đầu giàu có cũng không mấy người được nhàn-hạ mà đi nghỉ mát trên núi còn người bản xứ thì phần nhiều không có tiền mà đi được.

Nhờ có cầu sông Cái mở rộng, mà cái sự bất công ấy nay đã chữa lại được rồi. Cái không-khí mát mẻ trong sạch thì mọi người đều có thể mua được cả ở thành phố đi nữa cũng bớt ẩm thấp đến đâu, dù không có tí gió nào thổi được cái bụi ô-tô bốc lên thì ở cầu Doumer, người ta cũng thấy hơi mà thở mà hít cho đầy phổi lấy cái không-khí trong sạch không có tí bụi nào, vì đường cầu bằng bê-tông nên xe đi chỉ được một cái một, ô-tô cũng không có thể đi mau được hơn xe kéo mà phải theo lệ chạy 10 kilomètres một giờ. Mà vì tuổi đang trước không có xe, ô-tô cứ chạy mau qua cái lệ đã định thì ở trên cầu tài vận gỗ cũng không có bụi bay lên được.

Bởi vậy, cầu sông Cái mở rộng thật là một cái bệnh-phúc lớn cho người nghèo, nghĩa là một phần chia ba người Âu Tây với 99 phần người bản xứ từ nay chiều chiều có thể đi chơi mát và hô hấp không-khí trong sạch được.

Ở thành phố, xe ô tô thường trái lệ luật chẳng chạy kém 35 kilomètres một giờ, có khi lại đến 50 kilomètres nữa thì thật là cái nguy hiểm cho con trẻ, và trong bụi ô tô bốc lên, biết bao nhiêu là vi-trùng của các thứ ng-bệnh.

Hỏi vậy mà báo *Eveil Economique* xin quan Đốc-lý để dành một đường cho người đi xe ng-ựa, xe tay và đi chân, cấm hẳn ô-tô, là đường đê Parreau. Như vậy thì những người đi xe kéo, đi chân, những người đất tiền con và những người thợ thuyền về ấ-tinh hay đứng tỉnh được một lỗ-mã đi chơi không sợ chết ngạt về bụi ô-tô nữa.

Đợi cho đến ngày có lệ cấm ấy thì nay hãy biết rằng được cái cầu sông cái cho người ta đi chơi đã. Chiều chiều từ từ khi mặt trời lặn cho mãi đến đêm khuya kẻ hóng trăm người đi lại. Vậy cầu này chẳng những lợi cho sự giao-thông, mà lại lợi cả cho sức khỏe nữa. Ấy là một điều mà các nhà dụng cầu không nghĩ đến. Sau hết báo *Eveil Economique* lại mong rằng khi nào dựng nên một cái cầu thứ hai nữa thì nhớ mở rộng ra một chỗ chính một cái công-trường có ghế ngồi, có mái che mưa nắng cho người ta nghỉ nữa.

Chè LIÊN-TÂM SINH-THÁI đã sang đến Hanoi

Tòa án Trừng-trị. — Chiều hôm qua, tòa án Trừng-trị còn xử nhiều việc nữa, trong những việc đó thì có hai việc đánh bạc :

Đám sóc đĩa. — Tên Đặng-v-Chung nấu bếp cho ông chủ báo *France-Indochine*, một đêm nhân thấy chủ đi vắng, mới sóng sọc đĩa tại nhà chủ, rủ đến 60 người đến đánh để lấy hồ mà tiền Lê-v-Son không làm nghề nghiệp gì thì sóc cái. Đương đánh, có người báo sở Mật-thám đến bắt thì con bạc phần nhiều chạy được chỉ còn năm được Ng-v-Lương là lính khố đỏ, Ng-v-Gia, thợ đúc, Ng-văn-Lân, thợ giặt, Ng-v-Siêm, hàng thịt, Ng-v-Chung, bồi, Ng-v-Chai, khán hộ, Ng-đình-Sự, không làm nghề gì, Vũ-đức-Khanh, buôn bán, Trần-đăng-Đại, Lê-văn-San, Tạ-v-Tri, nấu bếp, Đinh-v-Phúc, xếp chữ in, Ng-thị-Con, bán mía, Ng-thị-Vịt, không làm nghề gì, Ng-thị-Hai, bán hàng, Ng-thị-Tỷ, bán cháo Ng-thi-Ve, không làm nghề gì, Ng-thị-Giệu, làm ruộng, tất cả 18 người. Tòa phạt tên Đặng-v-Chung, ga sóc đĩa và Lê-v-Son, sóc cái mỗi tên 2 000 quan và những con bạc mỗi người 200 quan.

Đám thô lô. — Ng-v-Hoi, du đãng không chịu làm nghề nghiệp gì, chỉ mở bàn thô lô ở dọc đường để dỗ những trẻ con và đàn bà. Hiện tên ấy đã can án một lần cũng về bàn thô lô và tội du đãng, vậy mà vẫn chưa chừa. Tòa phạt Ng-v-Hai 4 tháng tù và 5 năm biệt xứ.

Ai có con em đi thi bằng Sơ-học ?

Tất người yêu quá, tưởng không thể theo học đi thi kỳ thi bằng Sơ-học năm nay được; may nhờ uông được mấy lang Sâm và ăn được mấy nắm Cao mua tại hiệu QUÉ-LÂM, số nhà 42, phố Phúc-kiến. Hanoi, mà nay sức mạnh bội lên, tinh-thần linh-tảo, xem sách như, nghĩ-ngợi mau, thật có kiến-hiệu, xin mách anh em ai sửa-soạn đi thi nên dùng thử mà xem.

Nguyễn-huy-Xương lại cảo

RẠP CHỚP BÓNG PALACE

Chương-trình từ thứ năm 15 đến ngày thứ năm 22 Mai 1924

ĐẠI HỘI

CHUYỆN JOCELYN

Theo như thiên văn vận bất tử của Lamartine chính tâm 7 phần
Do Léon Poirier đạo diễn

RẠP CHỚP BÓNG PATHÉ

Chương-trình từ thứ năm 15 đến ngày thứ năm 22 Mai 1924

Các phim rất đẹp của Pháp

TICH L'ILE SAINTE AMOUR

Một tích văn-chương có bổ phần

Nay mai sẽ chiếu tích
L'AFFAIRE DU COURRIER DE LYON
Rất hay rất lạ

Việc thi bằng Cao-đẳng tiểu-học Tây. — Bản-quán có tiếp được bài sau này :

Monsieur le Directeur du « Trung-Bắc Tân-Văn »

Xin ngài làm ơn đăng bài này lên quý-báo cho, nếu những lời của bọn học-sinh xin dưới này đến tai nhà Học-chính được mà giải ơn cho như những kỳ đã thành-cầu, thì các học-sinh và các giáo-quyền đều được đội ơn ngài lắm lắm.

Kỳ thi Cao-đẳng tiểu-học Tây năm nay, có 246 học-sinh nam nữ Tây Nam ra trường thi. Thi vào kỳ vấn-đáp của được hơn 50 người. Các học-sinh trượt kỳ này, ai cũng đều phàn nàn rằng : « Bị hỏng là phải bài thi quốc-ngữ dịch ra chữ tây « cây đứa » viết toàn bằng tiếng Nam-kỳ cả. Nhiều tiếng các học-sinh không hề nghe thấy ai nói đến ở ngoài xứ Bắc-kỳ ta bao giờ, hỏi không sao của có thể hiểu và luận ra được, đã không hiểu tiếng thì không sao dịch ra chữ tây được, vốn khi thi đã biết là hỏng một bài, thì trí khôn đâm ra quẩn, ruột lòng, nản lòng, thành hỏng lây cả các bài khác sau nữa ; thi-du như những tiếng : « *Chàm* đệm, *chàm* bao, *đèn bạch-lạp*. Gạo dừa khô dùng làm và *mắc tra can cây*, làm đệm *chà chơn*, xâm *ghe* » và hai câu chữ nho : « *Tạp chướng* » và « *Nhạc khí* ». Học-sinh học ít chữ nho, thì tài nào hiểu nghĩa được hai câu chữ nho này ; chắc rằng nhà-nước cũng không có ý dùng những tiếng xứ sở khác, để làm cho học-trò không hiểu, thì hỏng đâu ; song phòng nhà-nước tin người dịch bài này là người đã giỏi tiếng Việt-Nam rồi, cứ nhà-nước có biết đâu là tiếng xứ Nam-kỳ (tiếng xứ k ác). Thực sự ở xứ ta tai không hề nghe thấy ai nói đến những tiếng ấy bao giờ, mà giá có nghe thấy ai nói thì cũng không sao hiểu được, dùng kể có ai đi qua hay đã ở lâu trong Nam kỳ, hay có năng nói chuyện với người Nam-kỳ, còn như những học-sinh đã hiểu được mà đã dịch ra chữ tây cái bài ấy, là những người đã có xem các thứ sách, hay các tuồng hát xứ Nam-kỳ, hay đã có nhiều người trò với những nhà các học-sinh ấy, học mới có thể quen hiểu được, hay những kẻ lối trí-khôn hơn. Còn các kẻ khác kém trí-kí ôn không có thể hiểu, hay luận ra được, thì cũng có lẽ mà tin được. Vì đã không hiểu chữ quốc ngữ, thì không có thể dịch ra chữ tây được, chữ tây không có như chữ nho, mà chữ « tác đánh ra chữ tô » cũng được, như tiếng : « Chăm đệm chăm bao », thì xứ ta ai cũng nói là « chăm » thì không ai hiểu, như tiếng : « Đèn bạch-lạp » thì xứ ta ai cũng nói là : « Nến bạch-lạp » chứ k ông ai có gọi là « Đèn bạch-lạp » ; còn như câu : « Mức tra cán cây », giá thử cứ hỏi một người già lão trong xứ Bắc-kỳ này, thì cũng không có ai hiểu là cái chi cả, phương chi các học-sinh còn trẻ tuổi, hay kém tri-khôn, thì luận hiểu ra thế nào được ; nghĩa là cái gáo bằng sọ quả dừa, có cái cán làm bằng mảnh tre hay mảnh gỗ. Còn câu : làm « đệm chà chơn » thì xứ ta gọi thứ đệm để « chùi chân » chứ nói là « chà chơn » thì Nam-kỳ, cái thuyền gọi là cái « ghe », xứ ta thì cho là một thứ tiếng thô-bỉ, ít người nói đến tiếng ấy. Còn như hai câu chữ nho : « Tạp-chướng » và « Nhạc-khí » thì Tạp-chướng là giống các thứ cây cối lẫn lộn ; N ạc khí là các thứ dùng để làm các thứ đồ dùng về bát-âm, hai câu này học-sinh ít chữ nho, hay kém trí hiểu thì không sao biết nghĩa được. Ấy là nói lược qua mấy tiếng Nam-kỳ khó hiểu, còn nhiều tiếng trong bài ấy ở xứ ta cũng không ai nói đến bao giờ. Các người thi trượt kỳ này, ai cũng ăn hận là tại cái bài tiếng Nam-kỳ ấy, hỏa các người ấy mới xin nhà-nước rộng cho được thi lại một kỳ nữa, sau khi nhà-nước xin những bài tại nào bằng tiếng quốc-ngữ tại xin ra bằng tiếng xứ Bắc-kỳ chứ đừng dùng tiếng xứ Nam-kỳ n ư lần nay kẻo oan ca : học-sinh lắm ; và cả các kỳ thi sắp tới đây, hay các kỳ thi về sau cũng vậy, và lại xin nhà-nước sẽ cử một ông đốc giáo Việt-Nam nào các bài tại bằng chữ quốc-ngữ cho rõ đúng để khỏi oan các học-sinh.

Nguyễn-v-Thiều, học-sinh
và các học-sinh ông thi

Ai tín. — Bản quán được tin buồn rằng cụ Joseph Chu-văn-Xám, hưởng thọ 75 tuổi tạ thế ngày 17 Mai vừa rồi. Vậy xin có mấy lời kính viếng cụ và chia buồn cùng qui-quyến.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi xin có lời kính tạ các cụ, các ông, các bà có lòng yêu thương chia buồn và đi đưa đám phu-quân, thân-phụ chúng tôi là :

M. Joseph CHU-VĂN-XÁM

hưởng thọ 75 tuổi, cải danh ở Hanoi ngày 19 Mai mới rồi.

Trong khi tang-gia bối rối, có điều gì sơ suất, xin các cụ, các ông, các bà lượng xá, thì chúng tôi được đội ơn lắm.

Vi-vọng-nhân : Mme Lê-thị-Vi.
Cô tử : Chu-văn-Minh,
Chu-văn-Đắc và vợ,
Frère Maurice Léc.
Tế tử : Nguyễn-văn-Thành,
10, Cité Immobilière.
Đồng gửi bái tạ.

Việc thiếu tiền quĩ ở ga Hà-nội. — Về việc thiếu tiền quĩ ở ga Hà-nội đăng ở mục này, trong số ngày thứ hai 19 Mai 1924 đăng lầm M. Nguyễn-thiện-Văn ra M. Nguyễn-hữu-Văn. Nguyễn ở ga Hà-nội cũng có một ông tên là Nguyễn-hữu-Văn, song không can thiệp gì đến việc thiếu tiền quĩ ấy cả.

Người bị giam đề đợi M. Trạc rồi hỏi một thể là M. Nguyễn-thiện-Văn. Vậy nay cải chính lại cho đúng.

Thi tốt-nghiệp ở trường Nam sư-phạm. — Sáng hôm nay, hồi 7 giờ 30, các học sinh năm thứ tư trường Nam sư-phạm đã bắt đầu thi tốt-nghiệp. Đầu bài khoa sư-phạm như sau này :

« Quels exercices ferez-vous exécuter à vos élèves en vue de les préparer à la Composition française proprement dite, exercices oraux, exercices écrits ? Comment les préparerez-vous ? Comment les corrigerez-vous ? »

Nghỉ dưỡng bệnh. — M. Cao-đình-Tư, thầy thuốc thú-y hạng tư tại Bắc-ninh được nghỉ dưỡng bệnh một tháng, lĩnh cả lương.

BẢN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.05
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. . . . . 0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp kín kín, mỗi hộp hai mươi điếu. . . . . 0 . 20

Ngạch thừa-phái. — M. Ng.-đạt-Duật, thừa phái hạng nhất tại châu Vạn yên (Lạng-sơn) nay đổi về tòng sự tại dinh quan án Lạng sơn và kiêm việc án-văn tại phòng giấy quan Dương-thẩm tỉnh ấy, thay M. Hoàng-minh-Trân, lại đổi đi châu Vạn-yên.

Tại xóm Bình-khang — Đào Bảo, 28 tuổi, nhà ở hàng giấy số 63, có trình tại sở Cẩm rằng : Đào Ngân lấy mất mấy cái đồ nữ-trang và một cái ô, tất cả giáước 28 đồng trốn đi đâu mất.

Bán một cái xuồng (CANOT AUTOMOBILE) có buồng, vỏ bằng gỗ, dài 8 thước, ăn sâu xuống nước từ 45 đến 50 phân tây, động-cơ « Delannay Belleville », 24 mã-lực. Hỏi tại : M. Birot, nhà máy giấy Vietri.

3845

Việt-Nam thanh-niên hội. — Hai giờ chiều chủ nhật vừa rồi, ở hội V.N.T.N. ông Monet đã diễn-thuyết lần thứ hai về « Các máy hơ nước ». Chúng rất vui thiển-niên đã dự thính cuộc diễn-thuyết này một cách nhiệt thành chú-ý ; sau có lấy một cái máy kiểu nhỏ của ông Baud là chef station sở máy điện chế ra một cách rất tinh-xảo để dẫn nghĩa. Đến sau có chớp ảnh, chương trình rất hay như mọi chiều chủ-nhật vẫn có. Hai kỳ diễn-thuyết này là cốt sửa-soạn để chủ-nhật sau đi xem những máy hơ nước ở các cô-sở Hà-nội. Sang niên học sau lại sẽ diễn theo thứ mục này về các máy (moteurs à explosion)

V.N.T.N.H. lại cảo

CÁO BẠCH

Hiệu Báo-chế MONTÈS nhà ba chuồng, có lời để các nhà làm đồ thấy tỉnh biết rằng nước acide fluorhydrique đã tới nơi.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Dinh nghỉ mát của quan Toàn-quyền. — Biệt-thự *Josephine* của phủ Toàn-quyền ở ngoài Đồ-sơn vẫn đang trù tính việc mở mang thêm và đặt đèn điện. Nhà-nước đã định cấp số 14.000 đồng để chi phí các công việc và mua bộ máy điện *Aster*.

Cúng ôn. — Lễ cúng ôn về vụ hè này hầu đã thành một cái lệ lục ở nước ta, năm nào cũng thế, hết chỗ nọ linh-tinh, đến chỗ kia lèng-xèng, tiền đi đón về thực thấy buồn cười.

Thanh-phố ta cũng như các nơi khác, bắt đầu sang tháng tư này thì nào đình, nào chùa, nào miếu, nào điện, nào hội nọ, nào hè kia, đi chỉ một nhà tư, một sở công nhân ba người làm cũng lập đàn cúng ôn, đám to tốn có bạc trăm, đám nhỏ đôi ba chục, thực là phí lãng vô ích mà nhiều người vẫn mê man, đáng ngán thay !

X. lai cảo.

Xe thồ tả. — Độ rày có mưa luôn mới rõ cái tệ xe tồ-tả ở thành-phố ta : nào là xe op-ẹp chỉ những chực đổ, nào nệm xấu, nào mui dột, nào áo tới cánh gà không đủ che mưa cho người ngồi. Ấy xe kéo phần nhiều như thế cả mà các nhà có xe cho thuê không biết đề đành, chỉ chắp lẽ các ông chúc việc đi khám xe hàng ngày cũng không nhìn thấy ư ?

Chó cắn. — Chiều ngày chủ-nhật, con c ó của Phoune-than-Tác ở số nhà 77 phố Đình cắn hai mông đít và bắp chân phải con bé lên là Nguyễn-thị-Nhuần lên 7 tuổi. Con chó ấy bắt đem vào sở thú-y để xét.

HÀ-ĐÔNG

Bắt được một đám thô-lô to. — Ngày 15 Mai ở làng Khương-hạ thuộc tổng Khương-đình huyện Thanh-trì có bắt được một đám thô-lô to. Hai này bắt được cũng rất khó khăn. Đám thô-lô này nguyên ở chợ Lủ người các nơi đến đánh đông lắm. Quan trên đã nhiều lần cho người về đò bắt, nhưng chúng đều tẩu thoát được. Sau chúng đói sông về làng Khương-hạ. Hôm 15 Mai vừa rồi, quan huyện sở tại cho bảy tám người lính giả làm người nhà quê vào đánh mới bắt được. Nhưng đám thô-lô hàng 100 người tính những hạng dầu trâu trán-nghề mà có 7, 8 người lính thì tài nào bắt được, đang khi bắt may có các ông hội-đồng làng Khương-hạ ra giúp đỡ thì mới bắt được vài đứa, hiện đã giải về huyện nhà để xét. Thế là từ nay lại trở một cái hại rất to.

Cung-khắc Lâm lai cảo.

(Xem 1 ga, thứ ba, có thể thấy)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chế được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên hạ và trò-chơi cho trẻ con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Dù vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư báo này.

VAN-YÊN

Công cuộc gây rừng — Mọi năm cứ đến tháng 2, 3 ta này, chúng ta đã trông thấy cái cảnh lửa sáng rực trời, khói tỏa bốn bề ở trên các ngọn núi trên đồi. Ấy là vì những kẻ vô-tri vì chút lợi mọn mà đã thiêu đốt tai hại rừng rú từ xưa đến nay mãi đó.

Nay nhờ có quan Đại-lý Moguez ngài hết lòng săn sóc đến vấn-đề rừng rú lắm, cho nên sang năm nay cái hại thiêu đốt ấy đã bớt đi ít nhiều. Và ngài lại sức cho các nơi thu nhặt lấy những hột xoan mà chính ngài thân hành đốc thúc các chức dịch đem những hột ấy đến những nơi rừng thưa núi trọi mà gieo rắc lên. Thật là công trình thay!

Vậy nếu dân ta mà hiểu hai điều lợi hại về sự đốt và sự gây rừng là thế nào, mà cùng nhau một mực giữ gìn cho khỏi sự thiêu đốt và tàn phá rừng rú sau này thì cái rừng thưa núi trọi kia nhờ được công gieo rắc và sự thiêu đốt tiêu diệt đi thì sẽ trở nên rừng xanh núi biếc đó.

Nhưng ngán nỗi! dân ta phần nhiều thật là chưa hiểu hai sự đốt rừng và gây rừng là có lợi hại thế nào cả. Thật thế, trước kia đã bao phen có giấy thông-sức cấm không được vô cố đốt rừng hay phá phách rừng lắm, thế mà nào có công hiệu gì; chỉ được lúc buổi đầu họ còn e một chút, sau này chứng nào lại giữ tật ấy.

Vậy thiển nghĩ ngày nay muốn cho cái công-trình gây rừng ấy được vĩ-đại và cái tai hại đốt rừng kia cho tiêu diệt đi sở Kiểm-lâm không có thì nên đặt mỗi hạt vài chức, để trông nom riêng về việc kiểm-lâm thì mới có trật tự, và thỉnh thoảng lại diễn-thuyết cho dân làng họ hiểu được đôi chút về hai vấn đề gây rừng và đốt rừng là có lợi hại thế nào: thì cái công cuộc gây rừng kia mới mong có ngày kết-quả hay được.

Mong lắm! Mong lắm!

Cẩm-đức-Chính lai cảo.

NGHĨA-LỘ (Yên-bay)

Mất tiền gửi trạm đồn nào? — Bỗng dưng thấy đội trạm ở đây không nhận tiền của mọi người gửi ra Yên-bái mua tem và măng-đa nữa, hỏi ra mới rõ rằng: Vì mới đây sảy ra việc mất tiền trong khi gửi trạm ở một đồn nào trong tỉnh hạt. Nên ông chủ sự giây thép bản tỉnh có giấy đạt cho thầy đội trạm từ nay không có nhận tiền nong gì của ai mà gửi ra Yên-bái nữa. Nếu ai muốn mua măng-đa, lấy bảng theo cách lĩnh-hóa giao-ngân, hay là mua tem thì phải ra tại sở giây thép Yên-bái.

Nếu vậy thì có nhiều điều thiệt thòi cho nhân dân sở tại và các người làm việc ở đây lắm.

Say rượu chặt ngón tay. — Trưa hôm nọ, có một người vì quá chén đến nỗi bất tỉnh nhân sự, để lấy dao phay chặt ngón tay giữa bên tay trái ra làm đôi, máu mê lênh láng, ai trông thấy cũng phải rùng mình khiếp sợ. May phúc thay người ấy còn mau trí khôn biết vác tay lên nhà thương xin buộc thuốc, đến nay đã khỏi, chỉ bị cụt mà thôi.

Quế rừng giả — Năm ngoái có người Thổ ở đây tìm được một cây quế rừng cũng khá to. Hiện nay có người giả hai chục bạc một đôi quế, mà vẫn chưa mua được. Vì vậy có mấy kẻ quỷ quyệt lên buôn quế rừng của người Mán về làm giả quế rừng của người Thổ kia để mang đi lừa người mà kiếm lời, bà con ta có mua quế phải nên cẩn thận.

Thanh-giang lai cảo.

VIỆC KINH-ĐÔ

Cá trầu cũng có bệnh phung! — Mấy hôm nay ở chợ Đồng ba có vô-số là cá trầu mà không ai dám mua đến, giá nó rẻ vô cùng, một hào bạc có thể mua được năm sáu con rõ to. So với ngày trước mỗi con lớn bằng cổ tay giá đã đến một hào. Mà rẻ như thế cũng là thật — Ấy chỉ bởi nguyên có một người làm thịt con cá trầu tìm thấy ở trong bụng nó một nút dẻ và một cục bông; chính là vật của nhà thương dùng buộc thuốc cho những người đau ghẻ chốc hoặc các bệnh ngoại thương khác.

Chỉ có bấy nhiêu mà họ đồn rằng cá trầu ấy ăn những thứ dẻ và bông buộc thuốc của bọn phung ở dưới nhà thương phung ở Phù-bài cho nên họ gớm mà không mua cá ấy. Họ đồn lần lần nay đến các miền khác cũng đã lắm người kiêng cá trầu rồi cũng như họ đồn gà của phung nuôi họ không dùng vậy.

Lời đồn ấy có lẽ sai, vì những dẻ và bông của người phung buộc thuốc thì thường phải đốt cháy tiêu đi chớ không ai đem ném xuống sông mà cá lại ăn dám, còn như nút bông và dẻ ở trong ruột cá đó là có lẽ có người đi tắm mà ném bông dẻ của mình mà cá ăn phải đó thôi. Chớ sự phung nuôi gà đem bán thì có lẽ có, còn cá ăn dẻ và bông của người phung thì quyết nhiên không.

Đi săn ban đêm. — Mấy hôm nay ở miền sơn phận lối Cầu-hai, Lang-cô và Đa dâm Đà-bạc có lắm người đi săn bắn ban đêm mà bọn này lại đem cả đèn xe ô-tô soi mồi mà bắn nên được nhiều thịt lắm.

Bắn lắm mà cái hỏ-hoạn vẫn cứ có hoài, nếu có nhiều người bắn mà hết sức bắn cọp để đỡ hại cho dân thì hơn.

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Một đứa con gái mười ba tuổi bị cọp vì ba lần. — Làng Lap-yên tổng An-cư, huyện Phú-lộc có một đứa con gái 13 tuổi, bữa hôm no theo bọn người làng vào núi đốn củi. Những người làm củi ở trên cao, con nó nhỏ thì lượm lặt mấy lẻ ui lụn-vụn ở dưới chân núi, bỗng nhiên nó vừa kêu vừa ngoắt mấy người làm củi ở trên cao mà nói rằng: «Ớ các anh xuống đây mà o con cái la quá, nó cứ chạy quanh hốn phía chỗ tôi làm đây, coi bộ thiệt hay.» Nó kêu một lần không ai đến xem, nó lại kêu nữa, nó kêu mãi, sau mấy người kia xuống thì nó nói rằng con ấy đã chạy vào bụi cây bên kia rồi. Mấy người kia liền hỏi nó trông thấy thế nào, thì nó đáp lại những hình trạng đầu đuôi rõ cả, thì ai ai cũng đoán đó là con cọp, nhưng vì nó nhỏ dại không biết, cả bọn sợ không dám làm nữa, rồi cùng nhau đưa con ấy về, thuật chuyện lại cho hàng xóm nghe.

Nhà con bé ấy ở gần núi, cho nên tiếng gọi là nhà nhưng cũng gần một bên rừng. Tối hôm ấy, con ấy ăn cơm xong ra ngồi rửa bát chén ở sau hè, nhân khi nó trông ra ngoài bụi mía ở trước mặt nó, thì nó cũng lại thấy cái con mà nó đã trông thấy lúc ban ngày ở chỗ nó làm củi. Con vật ấy ngồi đàng sau bụi mía, giơ cái ức trắng toát, hai con mắt ngời sáng quá như hai ngọn đèn. Nó liền vứt chén bát chạy vào nhà gọi cha nó ra xem. Cha nó xách cái đòng ra xem, thì chẳng thấy gì cả, cho nên cha nó nghĩ rằng con ấy thấy bóng dáng gì cho nên nó nói bậy đó mà thôi, bởi vậy mà cha nó bảo nó rửa chén bát cho mau xong mà vào để đi giã gạo. Cối gạo đã có người giặt ra xong rồi, thì nó chỉ còn xuống nhà bếp lấy chày ra giã nữa mà thôi. Khi nó xuống bếp lấy cặp chày mới vừa nắm vào tay, thì lại thấy cái con lúc nãy rình nó ngoài bụi mía không biết vào lúc nào mà đã ngồi chầu một bên cối xay dương hai con mắt tròn xoe xanh éo mà nhìn nó. Nó sợ quá sẵn cái chày cầm ở tay liền phóng một cái rất mạnh vào mặt, bấy giờ mới rõ là một con cọp bị một cái chày đau liền hộc lên một tiếng, rồi đâm đầu chạy một hơi ra đến hàng rào rồi vọt qua rào mà chạy, cả nhà đem đuốc ra xem thì thấy phía trước phía sau nhà đều có dấu chân cọp cả.

BẢ CÁO VIỆC RIÊNG

Tên tôi là Nguyễn-văn-Đoàn, buôn bán ở Than-moi, tôi có một người vợ tên là Tình, 23 tuổi, người thấp má cả ngang, mặt tròn, tay phải có mấy miếng lang trắng ở mu bàn tay, xin những ông bà nào thấy người ấy bế một đứa con giai độ 8 tháng mà bảo giùm hộ tôi, tôi xin hậu tạ.

Nay kính,

Nguyễn-văn-Đoàn

Có viết thư thì xin cứ viết cho: «Nguyễn-văn-Đoàn buôn bán ở Than-moi» là đủ. 3840

HỘI ĐỒNG ICH...

đang giải-tán

Lời bá-cáo cần kíp

[illegible] nhà có tiền gửi ở [illegible]:

[illegible] tháng 7 tây năm 1924 [illegible] sẽ kết sổ, thôi sự [illegible] của các ông bà có [illegible]

[illegible] sổ gửi tiền [illegible] ông E. CHA[illegible] Giải-Tán-Viên [illegible] Jauréguiberry, Hanoi, [illegible] cho ông ấy [illegible] juillet 1924, quá [illegible] có tiền gửi sẽ [illegible] về số tiền mình [illegible]

Giải-Tán-Viên

E. CHATAIGNEAU.

Y. M. GERMES

2094

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ ba 20 Mai 1924

NGỌC-VÕ-HÀ

(Hồi thứ hai)

Nghìn năm để cái bia cười
Phụ người chẳng bỏ khi người phụ ta
Há rằng tội bảo oan gia.
Mình làm mình chịu kêu mà ai thương.

Tối thứ tư 21 Mai 1924

HUYNH ĐỆ NHƯ THỦ TÚC

Anh em là nghĩa chân tay,
Vợ chồng như áo cởi ngay mặc liền.
Ở hiền nay lại gặp hiền.
Giời xui Phật khiến tình duyên vẹn tròn.

HIỆU

MINH-DƯƠNG

MẠI CHÍNH TỔNG-CỤC

của Đông pháp Yên-thảo công-ty

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ-GÀ

Giảo phố hàng Gai số 83

Liên-tâm nay đã tới nơi

Thưa các Quí-khách, chiều hôm qua chè *Đầu-xuân Liên-tâm SINH-THÁI* của bản-hiệu đã đến Hanoi, vậy xin mời các Ngài chiếu-cố cho.

Sang chưa được mấy, xin mua mau kẻo hết.

SINH-THÁI

31, Phố hàng Ngang, 31

HANOI

2107

AI MUỐN CÓ NƯỚC MUỐI VI-CHY NGAY Ở TRONG NHÀ

Ai cũng biết rằng nước muối Vichy có những tính chất gì, và nước ấy dùng được những việc gì, đau vị, đau thận cùng vô số bệnh khác nữa, dùng nước ấy công-hiệu lắm.

Nhưng đến tận xuối ấy mà phục-thuốc thì tốn kém lắm, vì vậy hiệu bào chế Montès, NHÀ BA CHUÔNG có buôn thứ muối Sels Vichy có thứ chai lớn, có thứ chai nhỏ, chỉ bỏ mấy thìa con muối ấy vào một lít nước đun rồi thì có nước Vichy mà dùng, chẳng tốn kém là bao.

Nên đến hiệu bào chế NHÀ BA CHUÔNG mà mua muối Sels Vichy.

Ta nên chú ý!

Thuốc ... những thứ thuốc công-hiệu lắm ...

Thứ thuốc ấy là thuốc giải độc.

Dépuratif Sensal

...

Hiệu Bào-chế CHASSAGNE

59, phố Paul Bert

trước cửa hiệu Godard

... POMMADE SAINT ANDRÉ ...

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

NAM-BẢO

16, Rue de la Soie, 16

HANOI

Bán đồ vàng, đồ bạc; các thứ mặt đá thực và giả, kính gọng đồi mồi, đồng hồ quả quít, ố đàn bà, giầy cườm, giầy kim-tuyến, giầy nhung, v. v.

Vàng đúng tuổi và bạc nén.

Thợ khéo kỹ công và giá thực.

217

茂 MAO-SENG 盛

67, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

2045 MẬU-THỊNH kính cáo.

Số 38

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tên lão-độc lại sẽ dặn *Phùng-húc* rằng:

— Công-tử ơi! Xin công tử phải giữ ngọc gìn vàng!

Phùng-húc bấy giờ không còn biết nói cần gì cho được, cứ gật đầu mấy cái mà thôi. Bọn *Tiêu-thăng* liền giải *Phùng-húc* xuống thuyền, vừa toan quay mũi thì bỗng thấy có một người tất-tả chạy đến, mồ-hôi như tắm, mà gọi hỏi rằng:

— Có một chàng họ *Phùng*, người huyện *Tiền-đường*, bị tội đi đày, ở chiếc thuyền nào đây, ai biết bảo giúp tôi với!

Phùng-húc nằm ở trong khoang thuyền, nghe tiếng *Tiền-lâm*, vội-vàng đáp rằng:

— *Tiền* đại-huynh ơi! Tôi ở chiếc thuyền này đây!

Tiền-lâm vội-vàng bước xuống, chưa kịp nói-năng, đã khóc òa lên. Người lái-thuyền nói:

— Xin mời tiên-sinh lên bờ, để cho chúng tôi quay mũi đi!

Tiền-lâm nói:

Các người cứ cởi dây mà đi từ từ, để cho tôi được tiễn bạn tôi một quãng.

Người lái thuyền cởi dây, cho thuyền quay mũi đi. *Tiền-lâm* nói với người lái-thuyền rằng:

— *Phùng* đại-huynh đây bị đứa tiểu-nhân *Hoa-văn-phương* vu oan giá họa, đến nỗi nước này, vậy trong khi đi đường, xin nhờ các người làm ơn trông-nom giúp cho.

Tiền-lâm ngảnh lại nói với *Phùng-húc* rằng:

— *Phùng* đại-huynh ơi! Hôm trước *Đông-phương-bạch* kết thành tử-tội cho đại-huynh, cả nhà tôi xiết bao thương khóc. Sau nghe tin *Tôn* tri-huyện được phục chức, lại cho đại-huynh khỏi chết mà đầy ra huyện *Đào-nguyên*, tôi vội-vàng đến cửa huyện hỏi thì đại-huynh đã xuống thuyền rồi. Nay tôi tới đây, gọi là có số tiền nhỏ-mọn liền đưa đại-huynh để làm tiền lộ-phí.

Phùng-húc nói:

— Xin đa tạ cái lòng tử-tế của đại-huynh. Tôi đi chuyến này, chưa biết lành dữ thế nào, trong nhà còn chút mẹ già, vậy nên lòng tôi không khỏi áy-náy. Nếu đại-huynh nghĩ tình mà trông-nom giúp thì ơn ấy thật không bao giờ dám quên.

Tiền-lâm nói:

— Đại-huynh cứ yên lòng, việc ấy đã có tôi quản cố. Nhỏ trời sau này gặp kỳ ân-xá, lại được trở về cố-lý thì bấy giờ một nhà sum-họp, cái cảnh đoàn-viên, vui-vẻ còn nhiều!

Phùng-húc nói:

— Còn việc ăn trộm của đại-huynh thì *Đông-phương-bạch* xử ra thế nào?

Tiền-lâm nói:

— *Đông-phương-bạch* tha tội cho tôi mà cưỡng-bách tôi phải làm giấy gả tiện-muội cho *Hoa-văn-phương* đó!

Phùng-húc nói:

— Vậy thế đại huynh có chịu làm giấy khó gì?

Tiền-lâm nói:

— Sự-thế đã đến như thế, dẫu muốn không theo cũng không được. Vả hắn dùng uy-quyền mà cưỡng-bách tôi phải làm giấy, tôi còn biết nói thế nào!

Phùng-húc nghe mấy lời của *Tiền-lâm* nói, liền kêu lên một tiếng mà rằng:

— Thế này thì tôi còn sống làm sao cho được!

Nói xong, liền ngất người đi, làm cho *Tiền-lâm* hoảng hốt phải nắm lấy mà gọi. Gọi trong hồi lâu, *Phùng-húc* mới dần dần tỉnh, lại thở dài mà rằng:

— Quí-nhiên là đứa gian-ác kia định chiếm-đoạt nhân-duyên mà vu-oan giá-họa cho tôi vậy.

Nói xong, lại ngảnh lại hỏi *Tiền-lâm* rằng:

— Việc ấy lệnh-muội nghĩ ra thế nào?

Tiền-lâm nói:

— Tiện-muội đành liều một chết, nhất định không theo.

Phùng-húc nói:

— Nếu vậy thì đứa gian ác kia khi nào chịu thôi, tất nó lại gây cuộc phong-ba, để cho thỏa lòng dục-vọng của nó.

Tiền-lâm nói:

— Hôm nay tôi đến đây cốt để tiễn biệt cùng đại-huynh, khi đại-huynh đã đi khỏi rồi, tôi sẽ nghĩ mưu kế làm cho đứa gian-ác kia không thể nói sao được. Đại-huynh ơi! Đại-huynh nên gìn vàng giữ ngọc trong khi đường sá xa-xôi.

Hai người nhìn nhau mà nức-nở khóc hoài. Người lái thuyền lại bảo *Tiền-lâm* rằng:

— Thôi! *Tiền* tiên-sinh nên lên bờ đi, kẻo đây đã đến *Bạch-lân-quan* rồi!

Phùng-húc cũng nói:

— Mời đại-huynh trở về, để cho tôi đi.

Tiền-lâm bất-đắc-dĩ gạt nước mắt mà lên bờ. Lại nói chuyện *Hoa-văn-phương* dò được tin *Phùng-húc* phải đi sung-quân ở huyện *Đào-nguyên*, hiện đã khởi hành rồi, mới vội vàng chạy vào hỏ *Nguy-lâm-xuyên*.

Hoa-văn-phương nói:

— *Nguy* đại-huynh ơi! *Phùng-húc* đã giải đi rồi, bây giờ làm thế nào đón đường mà giết cho được!

Nguy-lâm-xuyên nói:

— Đêm nay công-tử hãy sai một người đến phóng hỏa đốt nhà *Phùng-húc*, để cho thầy trò nhà nó chết sạch cả đi, chẳng còn ai mà kiện-tụng được nữa! Có làm như thế, *Tiền* tiểu-thư mới hết hi-vọng, khi về với công-tử, tất phải một lòng một dạ, để cùng công-tử vui cuộc trăm năm. Công-tử lại sai một tên gia-đinh đi theo thuyền *Phùng húc*, khi ở dưới thuyền, chớ làm chi vội, đợi khi lên bộ, đi tới nơi đồng-không quãng-vắng nào, bấy giờ sẽ giết cả *Phùng-húc* và thừa sai-nhân, thế thì chẳng còn lo ngại chi về sau vậy.

Hoa-văn-phương nghe nói, mừng-rỡ xiết bao, liền gọi *Hoa-hữu-linh* lấy hai gói bạc bày ở trên án. *Nguy-lâm-xuyên* hỏi rằng:

— Để làm gì thế vậy?

Hoa-văn-phương nói:

— Định sai hai người, mỗi người đi một việc thì tất phải cho tiền, chúng mới vui lòng mà hết sức giúp ta.

Nguy-lâm-xuyên nói:

— Tôi có một điều muốn bẩm với công-tử, mà nói ra luống lại ngại-ngùng!

Hoa-văn-phương nói:

— Có điều chi xin đại-huynh cứ nói.

Nguy-lâm-xuyên nói:

— Chẳng bao lâu nữa công-tử sẽ cưới *Tiền* tiểu-thư, bấy giờ khách-khứa mừng-rỡ tất đông, mà tôi đây áo đẹp chưa may được bộ nào thì trong khi tiếp khách, có lẽ không tiện!

Hoa-văn-phương không trả lời thế nào, đành lại đem một gói bạc trao cho *Nguy-lâm-xuyên*. *Nguy-lâm-xuyên* cầm lấy rồi nói:

— Tôi xin phép công-tử cho tôi về nhà một hôm, sáng mai sẽ lại tới đây!

Hoa-văn-phương bằng lòng cho *Nguy-lâm-xuyên* về. *Nguy-lâm-xuyên* đi khỏi rồi. *Hoa-văn-phương* gọi *Hoa-năng* vào trong thư-phòng, trao cho 50 lạng bạc mà bảo rằng:

— Đêm nay nhà-ngươi đem lưu-hoàng và cỏ khô lên đến chất ở cửa trước và cửa sau nhà họ *Phùng*, đợi canh khuya, phóng hỏa đốt lên, khiến cho toàn gia chết cả, chớ để một người nào thoát. Khi xong việc rồi, ta sẽ lại trọng thưởng cho nhà-ngươi.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thục hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi.

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bình hết 231 người (Vì theo lời phúc các lương-y ở Alger)

BẢN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 45, Rue de Grenelle, PARIS và nông các nhà thuốc có danh

Pilules Dehaut

Ở xứ này người ta hay tác lắm, mà tác thì hay sinh ra bệnh; như nhức đầu, đầy bụng, ăn không ngon miệng và có khi lại sinh ra sốt nữa.

Buổi sáng nên uống một viên thuốc này, thực là một thứ thuốc nhuận-tràng rất tốt.

Bán ở:

Nhà Ba-Chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Tràng tiền, Hanoi

Hễ [illegible] (lan-ra gang-mai) khuyên các ông chớ dùng thuốc nhảm, tốn tiền mà bệnh càng thêm nặng. Các ông nên mua thuốc ở Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Principale, tỉnh Đáp-cầu là một nhà chuyên-trị, bản thuốc bệnh tinh đã có tiếng, không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen ở các nơi gửi lại.

Cả cước độ hơn một đồng một lọ.

2082



GIỜ VỀ GIÀ

thì thường hay nóng dầu, tác hơi, chóng mặt, luôn luôn, đau thận, đi táo, hay mệt và khó chịu trong người. Lúc bấy giờ thì n..ững chứng tự máu lại càng hay có. Khi ấy nên uống thuốc điều hòa mà các lương-y ai cũng cho là công-hiệu. Thuốc ấy là:

Dépuratif Richelet

rất công-hiệu trong những bệnh đã kể trên này. Dùng nó thì kinh-nguyệt điều hòa, không làm đau đớn gì cả. Thuốc này lại rất hiệu trong những bệnh sau này: đau xương, tự máu ở các huyết-quản và các tiêu-bệnh ngoài da như là hắc-lào, mạn con các nết mẩn, ván vân. Thuốc này bán ở các hàng lục-hợp to và các hàng thuốc vặt.

Bao giờ cũng công hiệu

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酪補

J. BLANC *(dược nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nói-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每時午客啞每客啞汶嗽禧敬喫餉

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

51 phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

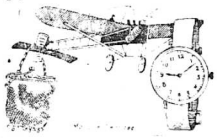
2099

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

廷八廿牌門齒浦行西河京東

Chúng tôi kính-trình các quý-khách được biết rằng, nay chúng tôi mới tiếp được ở bên Tau, Hong-kong, Canton, Shang-hai, Pekin, sang nhiều đồ vàng, bạc, ngọc, ngà, chân-châu, hổ phách, đồ xứ, đồ đồng dot, vân vân..... Song dinh giá bán rất rẻ. Vậy xin các ngài có lòng chiếu-cố, mau mau đến ngay bản-hiệu kẻo mất một dịp tốt đi.



Cùng chuyến tàu này lại có sang cả:

1° Các thứ kính giọp dủ các mùi để bán vào mùa hè này.

2° Cao-ly xâm thục hiệu

3° Quế rất tốt.

4° Bắc nhung.

Cần-cáo

HIỆU PAO-VA. Bijoutier

Phố Hàng Bồ, số nhà 28. Hanoi

TÉLÉPHONE N° 487

2032



CACHETS

du Dr Faivre

Thứ thuốc này để trong ống, giữ được lâu không hỏng, các nhà dùng trí-não nhiều, mà phải bệnh đau gân cốt nên dùng.

Đàn bà đau gân cốt cũng nên dùng.

Thuốc này có tiếng đã lâu.

Trị bệnh đau gân, nhức đầu, đau xương rất tốt.

Uống luôn mấy ngày, mỗi ngày 2 hay 3 viên.

Bán tại:

Nhà Ba-Chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-b'o rằng. phàm những số tiền qua hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chứ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống: chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

Nhà Bán-đồ « TÂM-LÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Bình-phẩm về rượu vang

RƯỢU VANG kể vào một hàng thực-phẩm rất-quý. Uống rượu-vang vừa chóng tiêu, vừa khoan-khoái trong người, lại vừa bổ. Rượu ấy làm cho người ta được tráng-kiện.

Người ốm mới khỏi uống thì chóng khỏe lại. Chính-phủ Pháp, các quan Đốc-Tờ (Thầy-Thuốc) cùng các nhà chuyên-môn về việc vệ-sinh rất có tiếng cũng bảo nên uống rượu vang. *BẠN HÀNG BẢN QUỐC ơi, nếu muốn được mạnh-khỏe luôn*, thì đừng uống rượu An-nam, cứ nên uống rượu vang tốt của xứ BORDEAUX: mua rượu ấy thì cứ lại hiệu GUIONEAUD FRÈRES ở Hanoi với Haiphong mà mua. Hiện ấy chỉ chuyên về nghề buôn rượu vang thôi.

ĐƯỜNG SANG LÀO

PHẠM-VĂN-PHI & Cie Ở VINH

GIÁ TIỀN

Hạng nhất tây ngồi: 3$00

Hạng nhì ta hay đi: 2$00

Trẻ con từ 3 đến 7 tuổi trả nửa tiền.

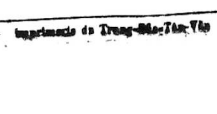
LỜI RẬN. — Phải hỏi chỗ ngồi trước 24 giờ.

Có xe riêng đi cho thuê riêng từng chuyến một, ai muốn thuê nên đánh giây thép trước 2 ngày.

Nếu đi ngày khác mới đến không đi được nữa.

Có xe chở thơ và hành khách từ Vinh đến Thakhek qua Napé

Service provisoire



AUTO-POSTALE

THỜI GIỜ XE CHẠY

Ở Vinh đi. — Chủ-nhật: đúng 6 giờ sáng chạy lên Napé ngủ. Sáng hôm sau đúng 6 giờ sáng Napé chạy lên Thakhek rồi lấp tàu thủy lên Vientiane.

Ở Thakhek đi. — Tối sáng thứ ba chở tàu thủy ở Vientiane tới Thakhek thì xe auto mới chạy về Napé ngủ. Sáng hôm sau ở Napé về Vinh. Bánh hách về có thể ra Hanoi đi chuyến tàu hoả 2 giờ chiều hoặc đi chuyến tàu đêm cũng được.

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cần-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy bệnh gân yếu, bệnh ghịp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán: 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul Bert, Hanoi

Những buổi giời mới nồng bức này, người ta hay sinh ra bệnh xấu máu, càng nhiều chứng ở dấy mà ra nữa.

Thuốc Hemostyl Roussel có mau ngựa tươi, lấy trong lúc ngựa đương sức mạnh khỏe.

Mỗi ngày uống một ống thuốc với một cốc nước, thực là một vị thuốc bổ rất khỏe. Những người phải đau nặng mới khỏi, uống thuốc:

Hémostyl Roussel

AMPOULES

Ba vị thuốc hay

Nhất kiến hiệu

LÂU NAY ĐÃ NHIỀU NGƯỜI TÍN DỤNG

1) Bạch Đới Hoàn, bạch đới là bịnh nhất phiền cho đàn bà tiểu tiện hoặc trắng như nước gạo; hoặc đỏ; hoặc xanh; ngăn chở đường sinh-giưởng. bạch đới thường lưu nhân sắc sẵn não, nếu lâu không chữa chuyển nhập xương cốt biến thành chứng khác nếu đã mắc bệnh này nên đến lấy thuốc tại bản-hiệu vị này được tiếng lâu nay bệnh nặng càng chóng khỏi bệnh thường chỉ hai chai là tiệt.

2) Thuốc ho, thứ thuốc này nam nữ hàn nhiệt điều hợp dụng, ho nặng đến đâu, uống già nửa chai nhẹ ngay lập tức.

3) Hoa liễu giải độc hoàn, thuốc này các vị thiếu niên nhiều ngài đắc dụng, vì nó chẳng những là trị bệnh lậu, còn có thể giải độc chứng khác nữa.

Trong hiệu lúc nào cũng có thầy thuốc, nếu hỏi điều gì xin trả lời ngay.

TIỀU-HẠNH-LÂM

103, Phố hàng Buồm, Hanoi

2100

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc hiệu POMMADE ROYER, dùng độ ngày lớn tiền mà chóng khỏi lắm.

Ở Phnom Penh tại hiệu bào chế DUPUY, rue A. Sisowath

Ở Hanoi hãi tại hiệu Bd. CHARIGNON

SẮP MỞ



Ba

PACHOD Frères & Cie LYON

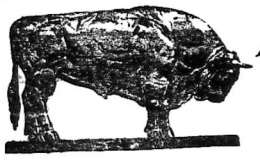
2057

THUỐC

MUSCULOSINE BYLA

VITAMINÉE

LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT RÃO ĐẶC LẠI



Là một thứ thuốc bổ rất mạnh

TRONG

NHỮNG KHI GẦN CỐT SUY-NHƯỢC,

NHỮNG LÚC THAO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC,

HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI

Thân-thể khang-thái

Sức-lực cường-kiện

ETABLISSEMENTS BYLA 96 AVENUE DE L'OBSERVATOIRE PARIS FRANCE

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra **20** quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một tới trái-đơn của Công-ty PANAMA, có tới số 43 hoặc tại (Obligation Panama) ở hãng Dông mua phải nộp ngày 20 quan, còn thì 17 tháng nữa tháng nộp 20 quan, theo như lệ định trong trái. Giữa vậy mỗi ngày đều đánh mấy kỳ, có thể trở nên giàu có được.

Bỏ nộp tiền lần đầu là được ngay con số trái-đơn mà riêng mình được quyền nắm trong tay mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đồng thời trái-đơn trong cả số là nên 750 quan được lĩnh nguyên cả tiền lẫn lãi ấy, khỏi trái-đơn trước nên thiệt nên cũng trong một kỳ là 10.000 quan đều được lĩnh nguyên cả tiền lẫn lãi, không được hoàn lại là 450 quan. Mỗi năm có hẳn lên một ngày rút 2 triệu đồng.

Như vậy mua trái-đơn thì nhe công lợi, không khó nhọc thiệt

CÓ KHÔNG LỖ SAU NÀY:

130 lô.		500.000 quan	200 lô.		5.000 quan
130 lô.		250.000 —	1.320 lô.		3.000 —
260 lô.		130.000 —	10.260 lô.		1.000 —
260 lô.		10.000 —	1.700.000	lời đơn, bớt lại còn	450 —

Hoặc có trái-đơn được mở cuộc xổ-số tại các nơi có trái-đơn như sau này:

Các lô được lĩnh nguyên vốn, không phải trả gì hết cả, và có thể được lĩnh nguyên cả số tiền đóng một cái bằng tờ số trái đơn trong số không-phải-trả tiền. Các số lô trong bảng-kê đóng với số trái-đơn đã tự nhà ngân hàng, các nhà có biết đơn, có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản hợp đồng ngày 13 Mars 1888. Bản hợp đồ là một bản hợp đồng, giữ gìn cho các nhà có trái-đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn đợ nào cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France

R. C. MARSEILLE 6576